

## BẢN TUYÊN BỐ CỦA TRỌNG TÀI VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 103/QĐ-VIAC ngày 01/06/2022 của Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam)

Vụ tranh chấp số: ..... / .....

Họ và tên: .....

Xin vui lòng đánh dấu ✓ vào tất cả các ô có liên quan

### Sau khi nghiên cứu:

- Hồ sơ vụ tranh chấp;
- Quy tắc Tố tụng trọng tài của VIAC (Quy tắc VIAC);
- Quy tắc đạo đức Trọng tài viên của VIAC;
- Bản hướng dẫn tiến hành tố tụng trọng tài dành cho Trọng tài viên của VIAC (Bản hướng dẫn);
- Quy chế trả thù lao Trọng tài viên tại VIAC (Quy chế thù lao);
- Quy chế thanh toán chi phí đi lại và ở của các Trọng tài viên tại VIAC.

### Tôi tuyên bố:

#### 1. CHẤP NHẬN hoặc TỪ CHỐI

##### CHẤP NHẬN

Tôi đồng ý làm Trọng tài viên trong vụ tranh chấp số ..... / ..... và xác nhận các nội dung sau:

(Nếu đánh dấu vào Mục “CHẤP NHẬN”, Ông/Bà vui lòng tiếp tục hoàn thiện các nội dung tiếp theo của Bản tuyên bố này).

**Tôi đồng ý** tiến hành tố tụng trọng tài theo Quy tắc VIAC và pháp luật trọng tài của nơi tiến hành tố tụng trọng tài; chấp nhận tiến hành tố tụng trọng tài theo khuyến nghị của Bản hướng dẫn; chấp nhận tuân thủ Quy tắc đạo đức Trọng tài viên; chấp nhận tham khảo các thực tiễn, thông lệ tại VIAC cũng như các khuyến nghị hoặc kiến nghị của Ban thư ký VIAC; chấp nhận việc trả thù lao theo Quy chế thù lao; chấp nhận Quy chế thanh toán chi phí đi lại và ở của Trọng tài viên nêu trên.

**Tôi xác nhận rằng** tôi đáp ứng đầy đủ các điều kiện và tiêu chuẩn Trọng tài viên theo quy định của pháp luật, Quy tắc VIAC và thỏa thuận của các bên tranh chấp (nếu có) và các tiêu chuẩn khác về chuyên môn, kinh nghiệm v.v... để giải quyết vụ tranh chấp này. Tôi cũng xác nhận rằng tôi đáp ứng điều kiện và tiêu chuẩn về ngôn ngữ

##### TỪ CHỐI

Tôi từ chối làm Trọng tài viên trong vụ tranh chấp số ..... / .....

(Nếu đánh dấu vào Mục “TỪ CHỐI”, Ông/Bà chỉ cần ghi rõ ngày tháng và ký xác nhận tại cuối Bản tuyên bố này mà không cần điền các mục khác).

trọng tài, có thể sử dụng và tiến hành tố tụng trọng tài bằng ngôn ngữ trọng tài của vụ tranh chấp.

**Tôi cam kết rằng** khi đã chấp nhận làm Trọng tài viên, tôi không được hành động như luật sư hoặc người đại diện của bất kỳ bên nào; không được gặp hoặc liên lạc riêng với bất kỳ bên nào hoặc đại diện của bên đó để trao đổi các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp.

Trong trường hợp tôi có bất kỳ liên lạc nào với các bên/đại diện của các bên trong vụ tranh chấp, hoặc các bên/đại diện của bên đó có bất kỳ liên lạc nào với tôi, dù chủ động hay bị động dưới bất kỳ hình thức nào, tôi có nghĩa vụ phải công khai kịp thời và đầy đủ các liên lạc này với Hội đồng Trọng tài và với Ban thư ký VIAC. Mọi trao đổi của tôi hoặc của Hội đồng Trọng tài với các bên liên quan đến vụ tranh chấp trong quá trình tố tụng trọng tài, bao gồm các ý kiến, yêu cầu, chỉ thị, quyết định, phán quyết trọng tài v.v... đều phải được thực hiện thông qua Ban Thư ký VIAC theo thủ tục và hình thức do VIAC ban hành.

**Tôi sẵn sàng** hợp tác với VIAC để giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan đến vụ tranh chấp, ngay cả khi tố tụng trọng tài đã kết thúc.

## 2. MÃN CÁN

- Tôi xác nhận** rằng tôi sẽ luôn ưu tiên dành thời gian và công sức để giải quyết vụ tranh chấp một cách miễn cưỡng, nhanh chóng, hiệu quả; tuân thủ thời hạn theo quy định của Quy tắc VIAC, thỏa thuận của các bên, hướng dẫn của VIAC và pháp luật điều chỉnh tố tụng trọng tài.

## 3. ĐỘC LẬP, VÔ TƯ, KHÁCH QUAN

- 3.1. Trọng tài viên phải độc lập, vô tư, khách quan và luôn luôn như vậy trong suốt quá trình giải quyết vụ tranh chấp. Do đó, nếu bản thân Ông/Bà có bất kỳ nghi ngờ nào về sự độc lập, vô tư, khách quan của mình, vì bất kỳ lý do nào thì Ông/Bà phải từ chối làm Trọng tài viên và thông báo cho Ban thư ký VIAC. Trong trường hợp này, Ông/Bà chỉ cần đánh dấu vào ô từ chối (trang 01) mà không cần tiếp tục điền các mục khác. Trường hợp chấp nhận làm Trọng tài viên, đề nghị Ông/Bà tiếp tục thực hiện các hướng dẫn dưới đây.
- 3.2. Trước khi chấp nhận làm Trọng tài viên trong vụ tranh chấp và trong toàn bộ quá trình tố tụng trọng tài, đề nghị Ông/Bà thực hiện những nỗ lực cần thiết, trong khả năng có thể của mình, để rà soát các xung đột lợi ích tiềm ẩn cũng như những tình tiết, hoàn cảnh có thể gây nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của mình. Cụ thể, Ông/Bà cần cân nhắc về việc liệu có tồn tại bất cứ mối quan hệ nào trong quá khứ hoặc hiện tại, trực tiếp hoặc gián tiếp, giữa Ông/Bà với bất cứ bên liên quan nào hay với bất cứ cá nhân hoặc các luật sư hoặc các đại diện của họ hoặc với đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên tranh chấp, về vấn đề tài chính, nghề nghiệp hoặc bất cứ vấn đề nào khác hay không. Nếu Ông/Bà thấy mình rơi vào các trường hợp xung đột lợi ích tiềm ẩn cũng như những tình tiết, hoàn cảnh có thể gây nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của mình, Ông/Bà phải lập tức công khai và thông báo tới Ban thư ký VIAC và Hội đồng Trọng tài.

- 3.3. Bất kỳ thông tin nào gây nghi ngờ cần được giải quyết theo hướng công khai thông tin đó. Các thông tin được công khai phải đầy đủ và cụ thể, liệt kê các mốc thời gian liên quan (bao gồm cả thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc), các thỏa thuận có liên quan, chi tiết về các cá nhân và tổ chức, cùng tất cả các thông tin liên quan khác.
- 3.4. Dưới đây là danh sách một số các trường hợp có thể có xung đột lợi ích tồn tại và/hoặc có thể gây nghi ngờ về tính độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Danh sách này không phải là danh sách giới hạn và chỉ là một số các trường hợp điển hình nhất, thường gặp nhất. VIAC khuyến khích Ông/Bà nỗ lực rà soát thông tin và thông báo cả những tình tiết, hoàn cảnh không thuộc các trường hợp nêu trong danh sách dưới đây, ví dụ những trường hợp giống với trường hợp được mô tả trong danh sách nhưng đã quá thời gian quy định, hoặc những mối quan hệ khác có bản chất tương tự với trường hợp nêu trong danh sách.

**I. Các trường hợp đương nhiên không được làm Trọng tài viên:**

**Lưu ý:** Đây là các trường hợp được coi là có tồn tại xung đột lợi ích và gây ra nghi ngờ chính đáng đối với sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Do đó, nếu Ông/Bà đánh dấu vào bất kỳ ô “CÓ” nào thuộc Mục này, vui lòng đánh dấu vào ô “TỪ CHỐI” (trang 1). Nếu Ông/Bà đánh dấu vào tất cả các ô “KHÔNG” ở Mục này, vui lòng tiếp tục rà soát các Mục II và III dưới đây.

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu  vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		1.1. Ông/Bà là người thân thích của một bên hoặc là đại diện theo pháp luật, nhân viên hoặc đại diện khác của một tổ chức mà tổ chức này là một Bên trong vụ tranh chấp.
		1.2. Ông/Bà là người quản lý, giám đốc hay thành viên của ban quản lý hoặc có những ảnh hưởng chi phối tương tự đối với một trong các bên hoặc một tổ chức có lợi ích kinh tế trực tiếp từ phán quyết được ban hành trong vụ tranh chấp.
		1.3. Ông/Bà có lợi ích tài chính đáng kể đối với một trong các bên hoặc đối với kết quả của vụ tranh chấp.
		1.4. Ông/Bà hoặc công ty/tổ chức của Ông/Bà thường xuyên tư vấn cho một bên hoặc một đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên và Ông/Bà hoặc công ty/tổ chức của Ông/Bà có thu nhập đáng kể từ việc tư vấn này.

**II. Các trường hợp không được làm Trọng tài viên trừ khi các bên chấp nhận:**

**Lưu ý:** Đây là các trường hợp có thể gây ra nghi ngờ đối với sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Do đó, nếu Ông/Bà đánh dấu vào bất kỳ ô “CÓ” nào thuộc mục này, vui lòng đánh dấu vào Mục B và cung cấp bổ sung các thông tin chi tiết liên quan đến (các) trường hợp đã đánh dấu (nếu có), và tiếp tục rà soát Mục III dưới đây. Trường hợp thông tin thông báo bổ sung dài, Ông/Bà có thể cung cấp bằng một Thư công khai thông tin đính kèm theo Bản tuyên bố này.

Nếu Ông/Bà đánh dấu vào tất cả các ô “KHÔNG” ở mục này, vui lòng tiếp tục rà soát mục Mục III dưới đây.

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu  vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		2.1. Ông/Bà đưa ra ý kiến tư vấn pháp lý hoặc cung cấp ý kiến chuyên gia về vụ tranh chấp cho một Bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên.
		2.2. Ông/Bà đã là hòa giải viên, người đại diện, luật sư của bất kỳ bên nào trong vụ tranh chấp đang được đưa ra giải quyết tại VIAC hoặc đã từng tham gia vào vụ tranh chấp dưới các hình thức, vai trò khác nhau.
		2.3. Ông/Bà có cổ phần trực tiếp hoặc gián tiếp trong doanh nghiệp/đơn vị của một trong các Bên hoặc một đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		2.4. Thành viên gia đình thân thiết (bao gồm vợ hoặc chồng, anh chị em ruột, con cái, cha mẹ hoặc bạn đời) của Ông/Bà có lợi ích tài chính đáng kể từ kết quả của vụ tranh chấp.
		2.5. Ông/Bà hoặc thành viên gia đình thân thiết của Ông/Bà có mối quan hệ thân thiết với một bên thứ ba mà bên thứ ba này có thể có lợi ích một phần từ bên thua kiện trong vụ tranh chấp.
		2.6. Ông/Bà đang đại diện hoặc tư vấn cho một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		2.7. Ông/Bà đang đại diện hoặc tư vấn cho luật sư hoặc một công ty luật mà luật sư hoặc công ty luật này đang là luật sư của một trong các bên.
		2.8. Ông/Bà đang là luật sư hoặc làm việc trong cùng một công ty luật hoặc cơ quan công tác với luật sư, người đại diện của một trong các bên.
		2.9. Ông/Bà là người quản lý, giám đốc hoặc thành viên ban quản lý hoặc có ảnh hưởng chi phối tương tự trong đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên mà đơn vị này có liên quan trực tiếp đến các vấn đề tranh chấp trong vụ tranh chấp.
		2.10. Công ty/tổ chức của Ông/Bà trước kia đã tham gia vào vụ tranh chấp mà hiện tại không còn tham gia nhưng Ông/Bà không tham gia vào vụ tranh chấp.
		2.11. Công ty/tổ chức của Ông/Bà hiện có mối quan hệ thương mại quan trọng với một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		2.12. Ông/Bà thường xuyên tư vấn cho một trong các bên hoặc cho đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên nhưng cả Ông/Bà và Công ty/tổ chức của mình đều không có lợi ích tài chính đáng kể từ việc tư vấn này.

Có	Không	Nội dung
		2.13. Ông/Bà có mối quan hệ gia đình thân thiết với một bên hoặc với người quản lý, giám đốc, thành viên của ban quản lý hay bất kỳ người nào có khả năng kiểm soát tương tự đối với một bên hoặc đối với đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên hoặc với luật sư, người đại diện cho một bên.
		2.14. Một thành viên gia đình thân thiết của Ông/Bà có lợi ích tài chính đáng kể từ một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		2.15. Ông/Bà không đáp ứng tiêu chuẩn cụ thể mà các bên đã thỏa thuận.

### III. Các trường hợp Ông/Bà phải công khai thông tin và có thể không được làm Trọng tài viên nếu có phản đối của một bên:

**Lưu ý:** Đây là các trường hợp có thể gây ra nghi ngờ đối với sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Do đó, nếu Ông/Bà đánh dấu vào bất kỳ ô “CÓ” nào thuộc mục này, vui lòng đánh dấu vào Mục B và cung cấp bổ sung các thông tin chi tiết liên quan đến (các) trường hợp đã đánh dấu (nếu có). Trường hợp thông tin thông báo bổ sung dài, Ông/Bà có thể cung cấp bằng một Thư công khai thông tin đính kèm theo Bản tuyên bố này.

Nếu Ông/Bà đánh dấu vào tất cả các ô “KHÔNG” tại Mục này và các Mục I, II ở trên, vui lòng đánh dấu vào Mục A.

#### 1. Các dịch vụ đã cung cấp cho một bên hoặc những liên quan khác trong vụ tranh chấp:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu  vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.1.1. Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã là luật sư hoặc người đại diện của một bên hoặc cho đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên hoặc đã tư vấn cho một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên trong một vụ việc không liên quan nhưng Ông/Bà và bên đó hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của bên đó hiện không có mối quan hệ nào tiếp tục sau đó.
		3.1.2. Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã từng là luật sư hoặc người đại diện chống lại một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên trong một vụ việc không liên quan.
		3.1.3. Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã được một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên chọn làm Trọng tài viên từ 3 lần trở lên (bao gồm cả vụ tranh chấp này).
		3.1.4. Trong 3 năm trở lại đây, Công ty/tổ chức của Ông/Bà đã cung cấp dịch vụ cho hoặc chống lại một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên về một vấn đề không liên quan nhưng Ông/Bà không tham gia vào việc cung cấp dịch vụ này.



Có	Không	Nội dung
		3.1.5. Hiện nay hoặc trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà là Trọng tài viên một (01) vụ tranh chấp khác về một vấn đề liên quan trong đó có sự tham gia của một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.

## 2. Đang cung cấp dịch vụ cho một trong các bên:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu  vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.2.1. Công ty/tổ chức của Ông/Bà hiện đang cung cấp dịch vụ cho một bên hoặc cho đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên mà việc cung cấp dịch vụ đó không tạo ra mối quan hệ thương mại thân thiết nào đối với công ty và không có sự tham gia của Ông/Bà.
		3.2.2. Một công ty/tổ chức hoặc cá nhân, tổ chức khác chia sẻ doanh thu hoặc phí với công ty/tổ chức của Ông/Bà đang cung cấp dịch vụ cho một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên tham gia vụ tranh chấp.
		3.2.3. Ông/Bà hoặc công ty của Ông/Bà thường xuyên đại diện cho một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên trong vụ tranh chấp nhưng không liên quan đến tranh chấp hiện tại.

## 3. Mối quan hệ giữa Ông/Bà và một Trọng tài viên khác hoặc với luật sư, đại diện của một bên:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu  vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.3.1. Ông/Bà và một Trọng tài viên khác trong cùng một Hội đồng Trọng tài hoặc Ông/Bà và luật sư, người đại diện của một bên hiện tại đều là luật sư trong cùng một công ty luật, luật sư trong cùng một phòng luật (chamber) hoặc là đồng nghiệp trong cùng một đơn vị công tác.
		3.3.2. Trong vòng 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã từng là đối tác, hoặc có hoạt động liên kết/hợp tác với một trọng tài viên khác hoặc bất kỳ luật sư, người đại diện nào trong vụ tranh chấp.
		3.3.3. Một luật sư, đồng nghiệp trong công ty/tổ chức của Ông/Bà là Trọng tài viên, luật sư, đại diện trong một tranh chấp khác liên quan đến cùng một hoặc các bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		3.3.4. Một thành viên gia đình thân thiết của Ông/Bà là luật sư thành viên hoặc nhân viên của công ty luật đang đại diện cho một bên, nhưng thành viên này không tham gia vào việc cung cấp dịch vụ cho bên đó trong vụ

Có	Không	Nội dung
		tranh chấp.
		3.3.5. Có mối quan hệ bạn bè cá nhân thân thiết giữa Ông/Bà và luật sư hoặc người đại diện của một bên.
		3.3.6. Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã hơn 3 lần (bao gồm cả vụ tranh chấp này) được chỉ định làm Trọng tài viên bởi cùng một luật sư và/hoặc cùng một công ty/tổ chức đại diện cho một bên.
		3.3.7. Trong vòng 3 năm trở lại đây, Ông/Bà và một trọng tài viên khác hoặc luật sư, người đại diện của một bên tranh chấp đã hoặc đang cùng làm Trọng tài viên của một Hội đồng Trọng tài hoặc cùng làm luật sư, người đại diện trong một vụ tranh chấp khác.

#### 4. Mối quan hệ giữa Ông/Bà với một bên và những người khác tham gia vụ tranh chấp:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu  vào **tất cả** các mục **Có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.4.1. Công ty/tổ chức của Ông/Bà đang cung cấp những dịch vụ chống lại một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		3.4.2. Ông/Bà trong vòng 3 năm trở lại đây đã cộng tác với một bên hoặc một đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên liên quan đến lĩnh vực nghề nghiệp của mình, ví dụ với tư cách là một nhân viên cũ hoặc một đối tác.
		3.4.3. Có một mối quan hệ bạn bè cá nhân thân thiết giữa Ông/Bà với người quản lý, giám đốc, thành viên ban quản lý hay bất kỳ người nào có quyền kiểm soát tương tự đối với một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên hoặc với một nhân chứng hoặc chuyên gia.
		3.4.4. Tồn tại sự thù ghét giữa Ông/Bà và người quản lý hoặc giám đốc hoặc một thành viên ban quản lý của một bên hoặc một pháp nhân có lợi ích kinh tế trực tiếp từ phán quyết trọng tài hoặc với bất kỳ người nào khác có ảnh hưởng chi phối tương tự đối với một trong các bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên, hoặc với một người làm chứng hoặc chuyên gia.
		3.4.5. Nếu Ông/Bà đã từng là một Thẩm phán thì trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã xét xử một vụ kiện liên quan đến một trong các bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên.

#### 5. Các trường hợp khác:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu  vào tất cả các mục **Có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.5.1. Ông/Bà có cổ phần, phần vốn góp trực tiếp hoặc gián tiếp mà dựa trên số lượng hay mệnh giá cổ phiếu, số cổ phần, phần vốn góp này chiếm một tỷ lệ chi phối đối với một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên được niêm yết công khai.
		3.5.2. Ông/Bà đã từng công khai ý kiến ủng hộ một vấn đề cụ thể trong vụ tranh chấp trong một ấn phẩm hoặc một bài phát biểu đã được xuất bản hoặc dưới các hình thức khác.
		3.5.3. Ông/Bà giữ một chức vụ trong tổ chức có thẩm quyền chỉ định Trọng tài viên trong vụ tranh chấp.
		3.5.4. Ông/Bà là quản lý, giám đốc hay thành viên của ban quản lý hoặc có quyền kiểm soát tương tự đối với đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên và đơn vị này không trực tiếp liên quan đến các vấn đề tranh chấp.

**Sau khi kiểm tra, đối chiếu các trường hợp nêu trên theo hướng dẫn của VIAC, tôi xác nhận:**

- A.** Tôi hoàn toàn độc lập, vô tư, khách quan và luôn luôn như vậy trong suốt quá trình tố tụng trọng tài. Tôi không có thông tin nào cần công khai.
- B.** Tôi hoàn toàn độc lập, vô tư, khách quan và luôn luôn như vậy trong suốt quá trình tố tụng trọng tài. Tuy nhiên, tôi muốn công khai các thông tin sau (dù các thông tin này không ảnh hưởng đến sự độc lập, vô tư, khách quan của tôi):

.....

.....

.....

.....

.....

**Lưu ý:**

- Bản tuyên bố này và Thư công khai thông tin đính kèm (nếu có) sẽ được Ban thư ký VIAC gửi tới các Bên trong Vụ tranh chấp trong trường hợp Trọng tài viên công khai các tình tiết có thể gây nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên, hoặc có khiếu nại của một hoặc các bên về sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên, hoặc có yêu cầu thay đổi Trọng tài viên của một hoặc các bên tranh chấp.
- Các thông tin được công khai trong Bản tuyên bố này và Thư công khai thông tin đính kèm (nếu có) là hoàn toàn bảo mật và chỉ được sử dụng cho mục đích duy nhất là giải quyết vụ tranh chấp này. Các Trọng tài viên và các bên liên quan không được trích dẫn, sử dụng hoặc tiết lộ bất kỳ nội dung nào của Bản tuyên bố này cho bất kỳ bên thứ ba nào khác mà không có sự đồng ý của VIAC.
- Việc giải thích các quy định của Bản tuyên bố này, bao gồm cả việc áp dụng tương tự, được thực hiện và quyết định cuối cùng bởi VIAC, trên cơ sở thực tiễn tố tụng tại VIAC, xem xét các



tình tiết cụ thể có liên quan của vụ tranh chấp, ý kiến của các bên và của các Trọng tài viên (nếu có).

- Bản tuyên bố này ràng buộc Trọng tài viên ký tên dưới đây.

Ngày ... tháng ... năm ...

**Chữ ký**

(ghi rõ họ tên)

## LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁC BÊN KHI NHẬN ĐƯỢC BẢN TUYÊN BỐ CỦA TRỌNG TÀI VIÊN

1. Trường hợp Trọng tài viên công khai thông tin thuộc Mục I, Trọng tài viên đó sẽ không được làm Trọng tài viên trong vụ tranh chấp.
2. Trường hợp Trọng tài viên công khai thông tin thuộc Mục II, theo yêu cầu của VIAC, các bên phải gửi tới VIAC văn bản nêu ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý Trọng tài viên đó trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được Bản tuyên bố hoặc trong thời hạn khác do VIAC ấn định. Trừ khi các bên đều đồng ý bằng văn bản, Trọng tài viên đó phải từ chối làm Trọng tài viên.
3. Trường hợp Trọng tài viên công khai thông tin thuộc Mục III hoặc thuộc các trường hợp ngoài danh sách tình huống nêu trong Bản tuyên bố, bất kỳ bên nào có nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên căn cứ vào các thông tin được công khai đó phải gửi văn bản phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên tới VIAC trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản tuyên bố hoặc trong thời hạn khác do VIAC ấn định, kèm theo bản giải trình và chứng cứ để chứng minh rằng có nghi ngờ chính đáng đối với sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Quá thời hạn nêu trên mà VIAC không nhận được phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên nào thì các bên được coi là đã chấp nhận Trọng tài viên đó. Trường hợp hết thời hạn nêu trên mà một bên thực hiện việc phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên liên quan tới các thông tin Trọng tài viên đó đã công khai, bên đó có thể phải chịu các bất lợi về phân bổ chi phí và/hoặc bên đó có thể bị coi là mất quyền phản đối theo quy định của pháp luật áp dụng.
4. Bất kỳ bên nào có nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan Trọng tài viên căn cứ vào các thông tin *không phải* do Trọng tài viên công khai, dù các thông tin này có thuộc các trường hợp nêu trong Bản tuyên bố hay không, phải gửi văn bản phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên tới VIAC trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bên phản đối biết được thông tin đó, kèm theo bản giải trình và chứng cứ cụ thể để chứng minh rằng có nghi ngờ chính đáng đối với sự độc lập, vô tư, khách quan Trọng tài viên. Trường hợp hết thời hạn nêu trên mà một bên thực hiện việc phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên, bên đó có thể phải chịu các bất lợi về phân bổ chi phí và/hoặc bên đó có thể bị coi là mất quyền phản đối theo quy định của pháp luật áp dụng.
5. Việc Trọng tài viên công khai thông tin không đồng nghĩa với việc Trọng tài viên đó không độc lập, vô tư, khách quan. Đồng thời, việc Trọng tài viên không công khai hoặc công khai thông tin không đầy đủ không lập tức dẫn đến kết luận rằng Trọng tài viên đó không độc lập, vô tư, khách quan hoặc miễn nhiệm Trọng tài viên đó. Phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên nêu tại Mục 3 và 4 trên đây sẽ được xem xét và quyết định theo Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC, trong đó, nghi ngờ được coi là chính đáng nếu bên phản đối chứng minh được rằng một bên thứ ba hợp lý với hiểu biết về các tình tiết, sự việc liên quan sẽ đi đến kết luận là Trọng tài viên không độc lập, vô tư, khách quan.